

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2022

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG GIÁ CẢ **THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

Giá xăng dầu trong nước liên tục tăng cao theo giá nhiên liệu thế giới; giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thiết yếu tăng theo giá nguyên liệu đầu vào và chi phí vận chuyển là những nguyên nhân chủ yếu làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2022 tăng 0,69% so với tháng trước; tăng 3,18% so với tháng 12/2021 và tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước.

CPI bình quân quý II/2022 tăng 2,96% so với quý II/2021. Bình quân 6 tháng đầu năm, CPI tăng 2,44% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 1,25%.

I. TỔNG QUAN

Trong 6 tháng đầu năm 2022, thị trường hàng hóa thế giới tiếp tục có nhiều biến động và chịu ảnh hưởng của các nhân tố kinh tế, chính trị. Kinh tế thế giới phục hồi, nhu cầu nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất tăng cao trong khi nguồn cung bị đứt gãy khiến giá cả hàng hóa trên thị trường quốc tế có xu hướng tăng mạnh. Bên cạnh đó, cuộc chiến giữa Nga và Ucraina càng đẩy giá nguyên liệu, nhiên liệu tăng cao và thế giới có nguy cơ phải đối diện với một cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu. Lạm phát tại nhiều nước đạt mức kỷ lục trong tháng 5/2022, lạm phát của Mỹ tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước, cao nhất kể từ năm 1981, lạm phát của khu vực đồng Euro tăng 8,1%, gấp 4 lần lạm phát mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương châu Âu. Tại Châu Á, lạm phát tháng 5/2022 của Thái Lan tăng 7,1%; Hàn Quốc tăng 5,4%; Indonesia tăng 3,55%; Nhật Bản tăng 2,5%; Trung Quốc tăng 2,1%.

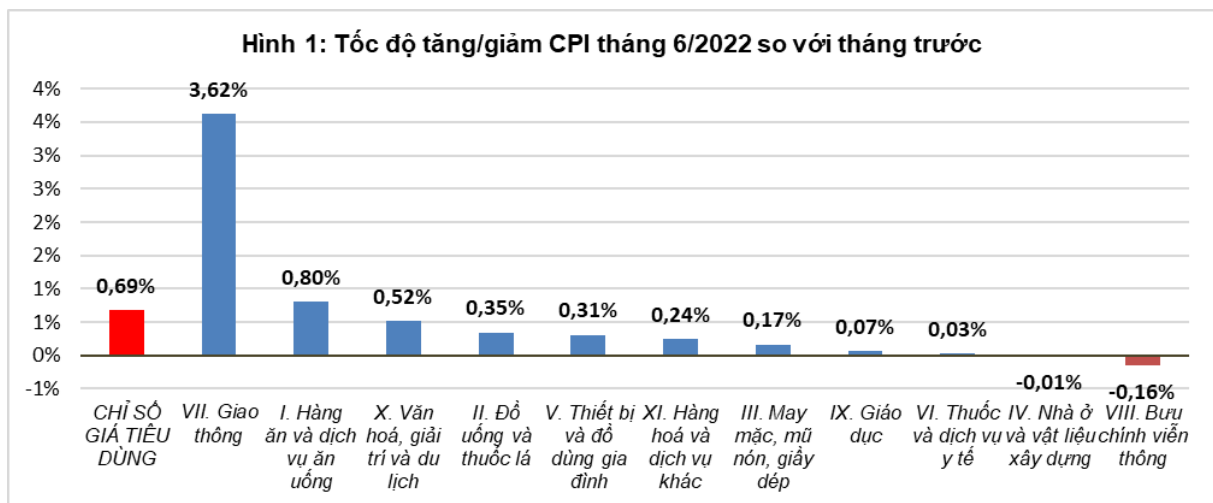
Trong nước, kinh tế phục hồi mạnh, nhu cầu sản xuất hàng hóa phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu cùng với tác động của giá hàng hóa thế giới đã đẩy giá hàng hóa và dịch vụ thiết yếu tăng lên nhưng nhìn chung, mặt bằng giá cơ bản được kiểm soát tốt. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm nay tăng 2,44% so với cùng kỳ năm trước. Để chủ động ứng phó với những thách thức trước áp lực lạm phát gia tăng, trong thời gian qua Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp bình ổn giá, hạn chế những tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội. Các chính sách được ban hành kịp thời giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân, giảm áp lực đáng kể lên mặt bằng giá như giảm thuế giá trị gia tăng với một số nhóm hàng hóa và dịch vụ từ 10% xuống 8% từ ngày 01/02/2022;

giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022; giảm mức thu 37 khoản phí, lệ phí trong 6 tháng đầu năm 2022; giảm 50% thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu từ ngày 01/4/2022.

Đến nay, mặt bằng giá trong nước vẫn cơ bản được kiểm soát nhưng áp lực lạm phát trong những tháng còn lại của năm khá lớn. Diễn biến giá cả hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu trên thế giới đang tiếp tục tăng mạnh trong bối cảnh chiến sự Nga - Ucraina còn phức tạp gây gián đoạn chuỗi cung ứng, đặc biệt là giá xăng dầu tạo áp lực lớn đến chi phí sản xuất của doanh nghiệp và tiêu dùng của người dân. Cùng với tác động của các gói hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng, kinh tế Việt Nam có khả năng phục hồi mạnh hơn trong các tháng còn lại của năm, nhu cầu tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ tăng sẽ đẩy giá cả hàng hóa lên cao. Chính vì vậy, công tác quản lý, điều hành giá trong thời gian tới cần tiếp tục thực hiện một cách thận trọng, chủ động và linh hoạt nhằm bảo đảm kiểm soát tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2022 ở mức khoảng 4% theo mục tiêu Quốc hội đề ra.

II. CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 6/2022

So với tháng trước, CPI tháng 6/2022 tăng 0,69% (khu vực thành thị tăng 0,7%; khu vực nông thôn tăng 0,67%). Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, có 9 nhóm hàng tăng giá so với tháng trước; 2 nhóm hàng giảm giá.



Diễn biến giá tiêu dùng tháng 6/2022 so với tháng trước của một số nhóm hàng chính như sau:

1. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+0,8%)

Chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 6/2022 tăng 0,8% so với tháng trước, tác động làm CPI chung tăng 0,27 điểm phần trăm, trong đó lương thực tăng 0,16%, tác động tăng 0,01 điểm phần trăm; thực phẩm tăng 0,98%, tác động tăng 0,21 điểm phần trăm; ăn uống ngoài gia đình tăng 0,65%, tác động tăng 0,06 điểm phần trăm.

1.1. Lương thực (+0,16%)

Chỉ số giá nhóm lương thực tháng 6/2022 tăng 0,16% so với tháng trước, trong đó chỉ số giá nhóm gạo tăng 0,09% (Gạo tẻ ngon tăng 0,11%; gạo tẻ thường tăng 0,08%). Nguồn cung gạo trong nước dồi dào do các địa phương đã và đang thu hoạch lúa. Giá gạo tăng theo giá gạo xuất khẩu và giá vật tư phân bón, nguyên liệu đầu vào sản xuất ở mức cao.

Trong tháng, giá gạo tẻ thường dao động từ 12.200-14.500 đồng/kg (tăng từ 100-200 đồng/kg so với tháng trước); giá gạo Bắc Hương từ 17.900-20.800 đồng/kg; giá gạo tẻ ngon Nàng Thơm chợ Đào từ 18.500-20.500 đồng/kg; giá gạo nếp từ 24.700-35.500 đồng/kg.

Giá nguyên liệu đầu vào, giá cước vận chuyển tăng tác động đến giá các mặt hàng lương thực chế biến khác như giá bún, phở, bánh đa tăng 0,17% so với tháng trước; bột mì tăng 0,72%; bánh mì tăng 0,46%; miến tăng 0,4%; bột ngô tăng 0,83%; ngũ cốc ăn liền tăng 0,52%.

1.2. Thực phẩm (+0,98%)

Giá thực phẩm tháng 6/2022 tăng 0,98% so với tháng trước, nguyên nhân chủ yếu tập trung ở một số mặt hàng sau:

- Giá thức ăn chăn nuôi, giá vận chuyển tăng làm cho giá thịt gia cầm tăng 1,1% so với tháng trước, trong đó giá thịt gà tăng 1,03%; thịt gia cầm khác tăng 1,37%; thịt gia cầm đông lạnh tăng 0,28%. Bên cạnh đó, giá trứng các loại cũng tăng 1,58% so với tháng trước.

- Giá thủy hải sản tươi sống tăng 0,2% so với tháng trước do giá nhiên liệu tăng, trong đó giá cá tăng 0,39%; giá thủy hải sản tươi sống khác tăng 0,02%. Theo đó, giá thủy sản chế biến tháng Sáu tăng 0,52% so với tháng Năm.

- Giá thịt lợn tăng 0,87% so với tháng trước do giá thức ăn chăn nuôi tăng. Theo đó, thịt chế biến tăng 0,69% so với tháng trước, trong đó thịt quay, giò chả tăng 0,67%; thịt hộp tăng 1,08%; thịt chế biến khác tăng 0,28%.

- Giá dầu mỡ ăn và chất béo khác tăng 1,34% so với tháng trước do giá nguyên liệu đầu vào sản xuất dầu cọ tăng cao. Giá nước mắm, nước chấm tăng 0,79% so với tháng trước; đường, mật tăng 0,41%; sữa, bơ, pho mát tăng 0,41%; bánh, mứt, kẹo tăng 0,41%; chè, cà phê, ca cao tăng 0,37% do chi phí vận chuyển tăng.

- Giá rau tươi, khô và chế biến tăng 3,56% so với tháng trước, chủ yếu do chi phí vận chuyển tăng. Trong đó, giá bắp cải tăng 7,48%; su hào tăng 4,72%; khoai tây tăng 4,94%; đỗ quả tươi tăng 7,08%; giá rau muống tăng 1,96%; rau dạm củ, quả tăng 3,73%.

1.3. Ăn uống ngoài gia đình (+0,65%)

Giá dịch vụ ăn uống ngoài gia đình tháng 6/2022 tăng 0,65% so với tháng trước do giá xăng dầu cùng với giá nguyên liệu chế biến ở mức cao, nhu cầu đi du lịch tăng cao. Trong đó, chỉ số giá ăn ngoài gia đình tăng 0,66% so với tháng trước; uống ngoài gia đình tăng 0,27% và đồ ăn nhanh mang đi tăng 0,84%.

2. Đồ uống và thuốc lá (+0,35%)

Chỉ số giá nhóm đồ uống và thuốc lá tháng 6/2022 tăng 0,35% so với tháng trước do nhu cầu tiêu dùng tăng lên trong mùa hè, đồng thời giá nguyên liệu đầu vào và giá vận chuyển tăng. Cụ thể, giá nước khoáng tăng 0,77% so với tháng trước; giá nước giải khát có ga tăng 0,49%; nước quả ép tăng 0,24%; nước uống tăng lực đóng chai 0,66%; rượu bia tăng 0,35% và thuốc hút tăng 0,24%.

3. May mặc, mũ nón, giày dép (+0,17%)

Chỉ số giá nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tháng 6/2022 tăng 0,17% so với tháng trước do giá nguyên phụ liệu sản xuất, chi phí vận chuyển và nhu cầu mua sắm vào mùa hè tăng. Trong đó, giá quần áo may sẵn tăng 0,14%; mũ nón tăng 0,34%; giày dép tăng 0,2%; dịch vụ may mặc tăng 0,26%.

4. Nhà ở và vật liệu xây dựng (-0,01%)

Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tháng 6/2022 giảm 0,01% so với tháng trước chủ yếu do giá gas giảm 6,17% so với tháng trước vì từ ngày 01/6/2022, giá gas trong nước điều chỉnh giảm 31.000 đồng/bình 12 kg sau khi giá gas thế giới giảm 105 USD/tấn (từ mức 855 USD/tấn xuống mức 750 USD/tấn).

Bên cạnh đó, một số mặt hàng trong tháng có giá tăng so với tháng trước:

- Giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 0,24% do giá xi măng, thép, gạch xây, gạch bê tông, tấm lợp, sơn tường tăng theo giá nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất.

- Giá dịch vụ sửa chữa nhà ở tăng 0,3% do công sơn tường, lát gạch, xây tường và công lao động phổ thông tăng từ 10% đến 20% do nhu cầu xây dựng tăng cao.

- Giá dầu hỏa tăng 10,26% so với tháng trước do ảnh hưởng của đợt điều chỉnh giá ngày 01/6/2022, 13/6/2022 và 21/6/2022.

- Giá điện sinh hoạt tháng Sáu tăng 0,38% so với tháng trước¹; giá nước sinh hoạt tăng 0,7% do nhu cầu sử dụng tăng trong mùa hè.

5. Thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,31%)

Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tháng 6/2022 tăng 0,31% so với tháng trước, tập trung chủ yếu ở các mặt hàng có nhu cầu tiêu dùng tăng cao vào mùa hè: Giá máy điều hòa nhiệt độ tăng 0,28% so với tháng trước; giá quạt điện tăng 0,47%; giá giường, tủ, bàn ghế tăng 0,47%... Ở chiều ngược lại, giá máy đánh trứng, trộn đa năng giảm 0,28%; lò vi sóng giảm 0,11%, ấm phích nước điện giảm 0,1% so với tháng trước.

6. Giao thông (+3,62%)

Chỉ số giá nhóm giao thông tháng 6/2022 tăng 3,62% so với tháng trước làm CPI chung tăng 0,35 điểm phần trăm, chủ yếu do:

¹ Chỉ số giá điện sinh hoạt tháng 6/2022 được tính dựa trên doanh thu và sản lượng điện tiêu dùng từ ngày 01-31/5/2022, do đó phản ánh biến động trễ một tháng so với các mặt hàng khác.

- Ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá xăng dầu theo giá nhiên liệu thế giới vào ngày 1/6/2022, 13/6/2022 và 21/6/2022 làm cho giá xăng tăng 8,23%; giá dầu diesel tăng 8,5%.

- Giá dịch vụ giao thông công cộng tăng 4,98% so với tháng trước do giá nhiên liệu tăng. Trong đó, giá vận tải hành khách bằng đường hàng không tăng 13,38%; bằng đường bộ tăng 3,02%; taxi tăng 2,91%; đường sắt tăng 2,67%; xe buýt tăng 1,69%.

- Giá xe ô tô mới, giá xe máy tăng lần lượt 0,62%, 0,86% do thiếu nguồn cung linh kiện bán dẫn khi Trung Quốc thực hiện chính sách "Zero Covid" khiến nhiều nhà máy phải sản xuất cầm chừng, thậm chí đóng cửa.

7. Văn hóa, giải trí và du lịch (+0,52%)

Chỉ số giá nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tháng Sáu tăng 0,52% so với tháng trước chủ yếu do giá dịch vụ du lịch trong nước tăng 2,11%; du lịch ngoài nước tăng 1,29% và khách sạn, nhà khách tăng 0,63% do nhu cầu du lịch nội địa tăng cao vào mùa hè. Đồng thời, giá thiết bị văn hóa trong tháng tăng 0,05% so với tháng trước; giá dịch vụ thể thao tăng 1,52%, thiết bị dụng cụ thể thao tăng 0,29% do nhu cầu tăng trong dịp hè.

8. Hàng hóa và dịch vụ khác (+0,24%)

Chỉ số giá nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tháng 6/2022 tăng 0,24% so với tháng trước, tập trung chủ yếu ở mặt hàng đồ dùng cá nhân như máy dùng điện chăm sóc cá nhân tăng 0,32%; dịch vụ phục vụ cá nhân tăng 0,23%; dịch vụ hiếu hỉ tăng 0,54%; dịch vụ vệ sinh môi trường tăng 0,18%.

9. Chỉ số giá vàng (-1,14%)

Giá vàng trong nước biến động cùng chiều với giá vàng thế giới. Tính đến ngày 25/6/2022, bình quân giá vàng thế giới ở mức 1.843,29 USD/ounce, giảm 0,54% so với tháng 5/2022 do đồng USD mạnh lên và chính sách tiền tệ thắt chặt của Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED). Trong nước, chỉ số giá vàng tháng 6/2022 giảm 1,14% so với tháng trước; tăng 7,4% so với cùng kỳ năm 2021; bình quân 6 tháng đầu năm 2022 tăng 6,63%.

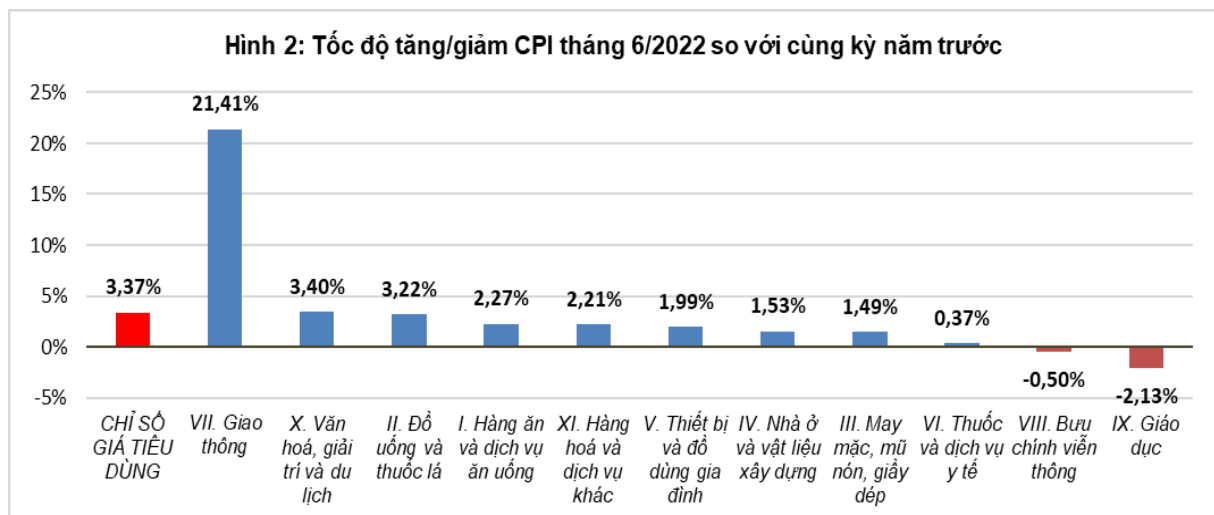
10. Chỉ số giá đô la Mỹ (+0,72%)

Đồng đô la Mỹ trên thị trường thế giới tăng sau khi Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) nâng lãi suất 0,75 điểm phần trăm vào ngày 15/6/2022. Tính đến ngày 25/6/2022, chỉ số đô la Mỹ trên thị trường quốc tế đạt mức 103,62 điểm, tăng 0,5 điểm so với tháng trước. Trong nước, giá đô la Mỹ bình quân trên thị trường tự do quanh mức 23.200 VND/USD. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2022 tăng 0,72% so với tháng trước và tăng 1,23% so với cùng kỳ năm 2021; bình quân 6 tháng đầu năm 2022 giảm 0,2%.

Bảng 1. Tốc độ tăng/giảm CPI tháng 6 từ năm 2018 đến năm 2022

	Đơn vị tính: %				
	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
CPI tháng 6 so với tháng trước	0,61	-0,09	0,66	0,19	0,69
CPI tháng 6 so với cùng kỳ năm trước	4,67	2,16	3,17	2,41	3,37
CPI tháng 6 so với tháng 12 năm trước	2,22	1,41	-0,59	1,62	3,18
CPI bình quân 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước	3,29	2,64	4,19	1,47	2,44

So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng 6/2022 tăng 3,37%. Trong 11 nhóm hàng tiêu dùng chính có 9 nhóm tăng giá và 2 nhóm giảm giá.



Các nhóm hàng tăng giá:

- Nhóm giao thông tháng 6/2022 tăng cao nhất với 21,41% so với cùng kỳ năm trước, làm CPI chung tăng 2,07 điểm phần trăm, trong đó giá xăng dầu tăng 61,62% do giá xăng A95 tăng 11.960 đồng/lít; xăng E5 tăng 11.540 đồng/lít và dầu diezen tăng 13.900 đồng/lít.

- Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 3,22% chủ yếu do chi phí vận chuyển tăng và nguồn cung thuốc lá giảm.

- Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 3,4% do giá tour và khách sạn, nhà hàng tăng khi nhu cầu du lịch trong nước đang khôi phục trở lại.

- Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 1,53% do giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng.

- Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,27%, chủ yếu do dịch Covid-19 được kiểm soát, nhu cầu ăn uống ngoài gia đình tăng 4,48%; giá lương thực tăng 2,87%.

- Bên cạnh đó, nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tháng Sáu tăng 1,49% so với cùng kỳ năm trước; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,99%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,37%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 2,21%.

Ở chiều ngược lại, có 2 nhóm hàng giảm giá:

- Nhóm giáo dục tháng 6/2022 giảm 2,13% so với cùng kỳ năm trước do từ học kỳ I năm học 2021-2022, một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương miễn, giảm học phí trong đại dịch.

- Nhóm bưu chính, viễn thông giảm 0,5% do giá phụ kiện điện thoại thông minh giảm.

So với tháng 12/2021, CPI tháng Sáu tăng 3,18%, trong đó có 10 nhóm hàng tăng giá, riêng nhóm bưu chính, viễn thông giảm 0,32%.

Trong các nhóm tăng giá:

- Nhóm giao thông tháng 6/2022 tăng cao nhất với 14,42% so với tháng 12/2021, trong đó giá xăng dầu tăng 37,74% do từ đầu năm đến nay, giá xăng dầu trong nước đã điều chỉnh 16 đợt làm cho giá xăng A95 tăng 9.580 đồng/lít; xăng E5 tăng 8.750 đồng/lít và dầu diesel tăng 12.440 đồng/lít.

- Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 2,94% chủ yếu do giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng.

- Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 3,35% do nhu cầu du lịch tăng cao sau khi dịch Covid-19 được kiểm soát.

III. DIỄN BIẾN GIÁ TIÊU DÙNG QUÝ II NĂM 2022

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý II năm 2022 tăng 2,96% so với cùng kỳ năm 2021.

1. Các yếu tố làm tăng CPI trong quý II năm 2022

- Bình quân quý II/2022, giá xăng dầu trong nước tăng 54,92% so với cùng kỳ năm trước, tác động làm CPI chung tăng 1,98 điểm phần trăm.

- Giá gas trong nước biến động theo giá gas thế giới, bình quân quý II giá gas tăng 30,99% so với cùng kỳ năm trước, góp phần làm CPI chung tăng 0,45 điểm phần trăm.

- Giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở quý II/2022 tăng 7,81% so với cùng kỳ năm trước do giá xi măng, sắt, thép, cát tăng theo giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào, làm CPI chung tăng 0,16 điểm phần trăm.

- Giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu, quý II tăng 1,07% so với cùng kỳ năm trước, tác động làm CPI chung tăng 0,03 điểm phần trăm.

2. Một số nguyên nhân làm giảm CPI trong quý II năm 2022

- Giá thịt lợn bình quân quý II/2022 giảm 18,65% so với cùng kỳ năm trước do dịch tả lợn Châu Phi được kiểm soát, nguồn cung thịt lợn đảm bảo, làm CPI giảm 0,63 điểm phần trăm.

- Giá dịch vụ giáo dục quý II giảm 2,86% do một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương miễn giảm học phí từ học kỳ I năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19, làm CPI giảm 0,16 điểm phần trăm.

- Giá thuê nhà ở quý II năm nay giảm 12,33% so với cùng kỳ năm trước do từ 6 tháng cuối năm 2021 khi dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhiều hộ gia đình giảm giá hỗ trợ người thuê nhà, tác động làm CPI giảm 0,06 điểm phần trăm.

IV. DIỄN BIẾN GIÁ TIÊU DÙNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2022 tăng 2,44% so với cùng kỳ năm 2021.

1. Một số nguyên nhân làm tăng CPI trong 6 tháng đầu năm 2022

- Trong 6 tháng đầu năm, giá xăng dầu được điều chỉnh 16 đợt, làm cho giá xăng A95 tăng 11.960 đồng/lít; xăng E5 tăng 11.540 đồng/lít và dầu diezen tăng 13.900 đồng/lít. Bình quân 6 tháng, giá xăng dầu trong nước tăng 51,83% so với cùng kỳ năm trước, tác động làm CPI chung tăng 1,87 điểm phần trăm.

- Giá gas trong nước biến động theo giá gas thế giới, giá gas 6 tháng đầu năm tăng 25,92% so với cùng kỳ năm trước, góp phần làm CPI chung tăng 0,38 điểm phần trăm.

- Dịch Covid-19 đã được kiểm soát, nhu cầu ăn ngoài nhà hàng tăng nên giá ăn uống ngoài gia đình bình quân 6 tháng đầu năm nay tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước, làm CPI chung tăng 0,3 điểm phần trăm.

- Giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở 6 tháng tăng 7,95% so với cùng kỳ năm trước do giá xi măng, sắt, thép, cát tăng theo giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào, tác động làm CPI chung tăng 0,16 điểm phần trăm.

- Giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng gạo nếp và gạo tẻ ngon trong dịp Tết Nguyên đán tăng cao làm cho giá gạo 6 tháng đầu năm 2022 tăng 1,09% so với cùng kỳ năm trước, làm CPI chung tăng 0,03 điểm phần trăm.

2. Một số nguyên nhân làm giảm CPI trong 6 tháng đầu năm 2022

- Giá các mặt hàng thực phẩm 6 tháng đầu năm giảm 0,4% so với cùng kỳ năm trước, làm CPI giảm 0,08 điểm phần trăm, trong đó giá thịt lợn giảm 20,12%; giá nội tạng động vật giảm 9,52%; giá thịt chế biến giảm 3,89%.

- Giá dịch vụ giáo dục giảm 3,56% do một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương miễn giảm học phí từ học kỳ I năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19, làm CPI chung giảm 0,19 điểm phần trăm.

- Giá bưu chính viễn thông giảm 0,55% so với cùng kỳ năm trước do giá điện thoại di động giảm.

V. LẠM PHÁT CƠ BẢN

Lạm phát cơ bản² tháng 6/2022 tăng 0,44% so với tháng trước, tăng 1,98% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 6 tháng đầu năm 2022, lạm phát cơ bản tăng 1,25% so với cùng kỳ năm 2021, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 2,44%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực và giá xăng dầu.

Bảng 2. Lạm phát cơ bản tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2018 - 2022

	<i>Đơn vị tính: %</i>				
	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Lạm phát cơ bản tháng 6 so với tháng trước	0,11	0,16	0,07	0,07	0,44
Lạm phát cơ bản tháng 6 so với cùng kỳ năm trước	1,37	1,96	2,45	1,14	1,98
Lạm phát cơ bản 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước	1,35	1,87	2,81	0,87	1,25

TỔNG CỤC THỐNG KÊ

² CPI sau khi loại trừ lương thực, thực phẩm tươi sống, năng lượng và mặt hàng do Nhà nước quản lý bao gồm dịch vụ y tế và giáo dục.